

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÓC SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *353*/BVĐKSS-VTTBYT
V/v: Yêu cầu báo giá hóa chất, vật tư
y tế phục vụ công tác chạy thận
năm 2026

Sóc Sơn, ngày *09* tháng *10* năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp vật tư y tế tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hóa chất, vật tư y tế phục vụ công tác chạy thận năm 2026 với các nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn

Địa chỉ: Số 18 Đường bệnh viện, thôn Miếu thờ, Xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Phạm Thị Hằng

Chức vụ: chuyên viên

- Số điện thoại: 0349614027 (phòng VT-TTBYT)

- Địa chỉ email: phamhangktn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tầng 5 nhà H3, Phòng Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn, Miếu thờ, Sóc Sơn, Hà Nội

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10 giờ ngày 09 tháng 10 năm 2025 đến trước 17 giờ ngày 20 tháng 10 năm 2025;

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **120** ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

- Phụ lục 1: Danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật.

- Phụ lục 2: Biểu mẫu báo giá.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Kho vật tư - Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn;

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 365 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng;

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán trong vòng 90 ngày sau khi hoàn thiện thủ tục;

5. Các thông tin khác: không có;

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VTTBYT.

Sóc Sơn, ngày *09* tháng *10* năm 2025

GIÁM ĐỐC



Tạ Văn Sùng

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ CHẠY THẬN NHÂN TẠO NĂM 2026
(Kèm theo Công văn số: 353/BVĐKSS - VTTBYT ngày 09 tháng 10 năm 2025)

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, đóng gói (hoặc tương đương)	ĐVT	Số lượng	Cấu hình kỹ thuật
1	Quả lọc máu mức thấp	01 quả/túi	Quả	3,000	- Chất liệu màng: Purema Polyethersulfone - Chất liệu vỏ quả: Polycarbonate/ Polyurethane - Hệ số siêu lọc: 16 ml/h/mmHg - Diện tích màng: 1,5 m2 - Phương pháp khử trùng an toàn - Với tốc độ bơm máu 300ml/min thì hệ số lọc: + Urea: 258ml/phút + Creatinine: 231ml/phút + Phosphate: 202ml/phút + Vitamin B12: 119ml/phút - Độ dày của màng: 35µm - Đường kính trong: 200µm - Hệ số truyền tải: 930 - Thể tích mỗi: 85ml
2	Quả lọc máu mức thường	01 quả/túi	Quả	3,000	- Chất liệu màng: VitaSulfone Polyethersulfone - Chất liệu vỏ quả: Polypropylene/ Polyurethane - Hệ số siêu lọc: 23 mL/giờ/mmHg - Diện tích: 1,6m2 - Phương pháp khử trùng an toàn - Độ dày thành sợi: 40 µm; Đường kính trong: 200µm, - Với tốc độ bơm máu 300ml/min thì hệ số lọc: - Ure: 259 ml/min - Creatinine : 244 ml/min - Phosphate: 240 ml/min - Vitamin B12: 148 ml/min - Hệ số truyền tải: 899 - Thể tích mỗi: 98 ml - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, EC - Xuất xứ : Châu Âu

3	Quả lọc máu mức cao	01 quả/túi	Quả	1,000	- Chất liệu màng : Purema Polyethersulfone - Chất liệu vỏ quả: Polycarbonate/ Polyurethane. - Hệ số siêu lọc là 60 ml/h/mmHg - Diện tích màng 1,5 m² - Phương pháp khử trùng: bằng tia điện tử - Với tốc độ bơm máu 300ml/min thì hệ số lọc: + Urea: 271 + Creatinine: 246 + Phosphate: 232 + Vitamin B12: 173 + Inulin: 105 - Hệ số truyền tải (KoA): 1167 - Độ dày của màng: 30 μm - Đường kính trong: 200 μm - Thể tích mỗi: 89ml
4	Quả lọc dịch	01 quả/túi	Quả	30	- Chất liệu màng: Fresenius Polysulfone - Diện tích màng 2.2m² - Chất liệu vỏ: Polypropylene - Chất liệu 2 đầu (nắp): Polyurethane - Thông số lọc: 5mL/min mm HG (3.75L/min bar; max. 2 bar) - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 và CE
5	Dây máu dùng cho thận nhân tạo	01 bộ/bao	Bộ	7,500	- Dây máu chạy thận có kèm 2 bộ cảm biến. - Thể tích làm đầy $\geq$ 156ml - Làm bằng nhựa y tế mềm PVC, đầu kết nối và các thành phần khác: PVC, PE, PP, PC, ABS và các nguyên liệu y khoa. - Dây tĩnh mạch với bầu tĩnh mạch dài khoảng 130mm. - Dây động mạch với bơm máu (đường kính trong 8mm x đường kính ngoài 12mm x chiều dài 350mm), bầu động mạch dài khoảng 130mm. - Tiệt trùng bằng ETO
6	Kim chạy thận nhân tạo	01 kim/bao	Cái	83,000	Kim cỡ 16G. Bao gồm loại cánh xoay. Thiết kế backeye. Chiều dài kim 25mm. Kim làm bằng thép không rỉ và được bao bọc bằng silicone. Không chứa DEHP.

7	Bộ catheter thận nhân tạo	01 bộ/bao	Bộ	150	Chất liệu Polyurethane. Loại đầu cong hoặc thẳng, 2 nòng. Kích cỡ: 12F, Chiều dài catheter: 20 cm - Cấu tạo tối thiểu bao gồm: catheter, nong, kim dẫn đường chữ Y sắc bén, xy lanh, dây luồn dẫn hướng, băng dán, nắp heparin, dao mổ, chỉ liên kim
8	Dung dịch rửa, khử trùng quả lọc	can 5 lít	can	30	Thành phần chính bao gồm: - Hydrogen Peroxide: 26,53% w/w - Acetic Acid: 7,83% w/w - Peracetic Acid: 5,00% w/w
9	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Acid)	Can 10 lít	Can	5,000	Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm: - Natri clorid: 210,68 g - Kali clorid: 5,22 g - Calci clorid.2H₂O: 9,00 g - Magnesi clorid.6H₂O: 3,56 g - Acid acetic băng: 6,31g - Glucose.H₂O: 38,50 g (Hoặc Glucose khan: 35,00 g) - Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3:2019 vừa đủ: 1.000 ml Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 Quy cách: Can 10 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm Sử dụng tương thích với dịch B (Bicarbonat) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất
10	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Bicarbonat)	Can 10 lít	Can	5,000	Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm: - Natri bicarbonat: 84,0 g - Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3:2019 vừa đủ: 1.000 ml Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 Quy cách: Can 10 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm Sử dụng tương thích với dịch A (Acid) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất
11	Que thử hiệu năng Peracetic Acid trong chạy thận nhân tạo	100 que/lọ	Que	200	Có thể kiểm tra nồng độ Peracetic Acid từ: 400, 600 và 800 ppm. Thời gian nhúng: 1 giây. Thời gian đọc kết quả: 10 giây
12	Que thử tồn dư Peroxide trong chạy thận nhân tạo	100 que/lọ	Que	200	Có thể kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide từ: 0, 1, 3, 5 và 10 ppm Không dùng Que thử để kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide lớn hơn 20 ppm Thời gian nhúng: 2 giây Thời gian đọc kết quả: 15 giây

13	Que kiểm tra độ cứng của nước	50 que/lọ	Que	200	Có thể kiểm tra nước với các nồng độ tối thiểu: 0, 10, 25, 50 và 120ppm Không sử dụng để kiểm tra nước có độ cứng > 120 ppm. Thời gian nhúng: 1 giây Thời gian đọc kết quả: 10 giây
14	Que kiểm tra tồn dư chlorine	100 que/lọ	Que	200	Có thể kiểm tra nước với các nồng độ tối thiểu: 0, 0.1, 0.5 và 3ppm Thời gian nhúng và đọc kết quả: 30 giây
15	Gạc thận nhân tạo 3.5 x 4.5cm x 80 lớp, Vô trùng	30 cái/gói	Cái	57,000	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016
16	Muối hoàn nguyên	25 kg/1 bao	Kg	200	Màu trắng; Không mùi
17	Javen	30 lít/1 can	Lít	1,000	Javen 10-12%, có màu hơi vàng, có mùi đặc trưng.
18	Acid Citric	25 kg/1 bao	Kg	200	Tinh thể màu trắng, có mùi đặc trưng
19	Quả lọc máu hấp phụ điều trị suy thận mạn	01 quả/ hộp	Quả	500	- Thể tích hấp phụ: 130ml. - Thể tích máu: 114ml. - Vật liệu vỏ: Polycarbonate (PC). - Vật liệu hấp phụ: hạt Resin, Styrene-divinylbenzene Copolymer liên kết ngang kép (Double Cross-linked Styrene-divinylbenzene Copolymer) - Phủ hạt hấp phụ: Collodion. - Độ chịu lực của hạt hấp phụ: 8,1N. - Tốc độ máu tối đa: $\geq 450\text{mL/phút}$. - Thời gian lọc tối đa: $\geq 4\text{h}$ - Dải hấp phụ: 5~30kDa. - Năng lực hấp phụ: tỷ lệ hấp phụ: PTH: 53.4%; $\beta 2\text{-MG}$: 44.7%; Creatinine: 85%; Protein toxins: 42%; IL-6: 21.8%~31.5%. - Phương thức khử trùng: chiếu xạ. - Kiểm soát sàng phân tử Nano. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO13485, EC
20	Dây nối quả hấp phụ	01 bộ/ túi	Bộ	500	Chất liệu: nhựa PVC y tế, không gây kích ứng. Không Latex. Không gây sốt. Mặt trong thành ống trơn nhẵn giảm lực cản của máu, hiện tượng đóng cặn. Ống dây mềm đảm bảo thoát máu. Kích thước dây: Đường kính trong 4,4mm; Đường kính ngoài 6,7mm; Độ dài 800mm.

PHỤ LỤC 02

(Kèm theo Công văn số: 353/BVĐKSS-VTTBYT ngày 09 tháng 10 năm 2025

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn, chúng tôi... (ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ:

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất (nếu có)	Mã HS (nếu có)	Năm sản xuất	Hạn sử dụng; từ ngày sản xuất (Tháng)	Xuất xứ (nếu có)	Quy cách, đóng gói	ĐVT	Số lượng/khối lượng	Thông số kỹ thuật	Đơn giá (VNĐ) Đã bao gồm VAT	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13=10*12)
I	Danh mục hàng hóa											
1												
2												
3												
4												
...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày Tháng Năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) số thứ tự của hàng hóa
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập và Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa/dịch vụ theo đúng yêu cầu ghi tại cột " Hàng hóa/dịch vụ" trong Yêu cầu báo giá.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng loại hàng hóa/dịch vụ (nếu có).
- (5), (6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, hạn sử dụng, xuất xứ của hàng hóa/dịch vụ (nếu có)
- (8), (9) Quy cách đóng gói, đơn vị tính của hàng hóa/dịch vụ.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá
- (11) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa
- (12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa/dịch vụ.
- (13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa/dịch vụ. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa/dịch vụ (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.